

Bản án số: 29/2025/HS-ST

Ngày: 08-4-2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Diệu Hiền

Ông Nguyễn Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Đăng— Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Phương— Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc và điểm cầu thành phần Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Tháp xét xử trực tiếp và trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Huỳnh Đ** (Tên gọi khác: Xuân E), sinh ngày 23/4/2002; Nơi sinh tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số F, đường P, Khóm C, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Đinh Văn H, sinh năm 1970 và con bà Huỳnh Thị Tuyết M, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Có duy nhất bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 27/6/2024; Tạm giam: Ngày 06/7/2024; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố S, Đồng Tháp (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Phạm Văn Đ1**, sinh ngày 15/11/1996; Nơi sinh tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số A, Khóm A, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1973 và con bà Nguyễn Thị Ngọc Đ2, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/2022/QĐ-XLHC ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc đối với Phạm Văn Đồng thời H1 14 tháng. Chấp hành xong Quyết định ngày

27/12/2022. Chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Nhân thân: Bản án số 19/2016/HSST ngày 28/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt Phạm Văn Đ1 về tội “Cướp giật tài sản” mức án 01 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2017. Phạm Văn Đ1 được miễn án phí. Đã được xóa án tích; Tạm giữ: Ngày 27/6/2024; Tạm giam: Ngày 06/7/2024; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Nguyễn Tiến T** (Tên gọi khác: Ba Thời), sinh ngày 11/5/1999; Nơi sinh tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số B, đường L, Tổ C, Khóm C, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1978 và con bà Trần Ngọc P, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là người thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 27/6/2024; Tạm giam: Ngày 06/7/2024; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Trần Hữu Đ3**, sinh ngày 20/10/2001; Nơi sinh tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số D, Khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Trung H2, sinh năm 1975 và con bà Phan Thị Ú, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Có duy nhất bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 43/2024/QĐ-TA ngày 14/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc đối với Trần Hữu Đ3 thời hạn 12 tháng. Đang thi hành Quyết định; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Tháp (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Lê Minh K**, sinh năm 2006.

Nơi cư trú: Số Q, Khóm C, Phường C, Tp S, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

A, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Số D, khóm B, Phường C, Tp S, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

2/ Anh **Võ Hoàng N**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Số D, N, Khóm B, Phường A, Tp S, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

3/ Ông **Cao Hữu N1**, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Số A, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

4/ Ông **Cao Văn M1**, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Tổ A, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

5/ Anh **Cao Hoàng K1**, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Số A, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

6/ Ông **Mai Văn T1**, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Số A, Lý Thường K2, khóm D, Phường A, Tp S, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

7/ Chị **Nguyễn Thị Ngọc D**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Số E, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

8/ Anh **Trương Hoài T2**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Vắng mặt).

9/ Bà **Huỳnh Thị Tuyết M**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Số F, Khóm C, Phường C, Tp S, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

10/ Bà **Nguyễn Thị Ngọc Đ2**, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Số A, Khóm A, Phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26/6/2024 Đinh Huỳnh Đ nhắn tin rủ Nguyễn Tiến T đến nhà Huỳnh Đ sử dụng ma túy, T đồng ý nhưng do bận đi đám tiệc nên hẹn buổi tối sẽ đến.

Vào khoảng 16 giờ cùng ngày, Châu Ngọc M2 chở Trần Hữu Đ3 đến nhà Huỳnh Đức C. Trong lúc nói chuyện, Hữu Đ3 rủ Huỳnh Đức H3 tiền mua ma túy sử dụng, Huỳnh Đ đồng ý. Sau đó, Hữu Đ3 nhờ M2 chở đến bờ kè Phường C, thành phố S, M2 đi về nhà, còn Hữu Đ3 đến gặp một người bạn tên T4 (không rõ họ tên, địa chỉ), mượn xe của T4 chạy đến thành phố V mua 150.000 đồng ma túy đá của một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi chạy về trả xe cho T4. Sau đó, Hữu Đ3 tiếp tục đến nhờ M2 chở Hữu Đ3 mang bạch ma túy đến nhà của Huỳnh Đ để cả hai cùng sử dụng, riêng M2 chỉ nằm võng chơi. Sau khi sử dụng xong, còn dư lại một ít, Huỳnh Đức nhờ M2 mang đến cho Phạm Văn Đ1 để Đ1 sử dụng. Sau khi M2 đưa ma túy cho Đ1 thì Đ1 không sử dụng ngay mà lấy bạch ma túy cất giấu vào lỗ gạch trên tường của một ngôi nhà ở đầu đường hẻm vào nhà của M2 rồi đi về nhà.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Huỳnh Đ đi chơi game với Lê Minh K, sau đó Huỳnh Đức M3 xe của K đi rước Đ1 cùng đến chơi game. Trên đường chở Đ1 quay lại tiệm game, Huỳnh Đ rủ Đ1 mua ma túy sử dụng, nhưng Đ1 không có tiền và nói với Huỳnh Đ là bạch ma túy Huỳnh Đ và Hữu Đ3 cho vào buổi chiều

Đ1 chưa sử dụng, nên Huỳnh Đ chở Đ1 đi lấy bạch ma túy cất giấu trong lỗ gạch. Khi đến nơi, cả hai nhìn thấy K đang đứng ở đầu hẻm, Đ1 liền đi vào lấy bạch ma túy rồi cùng với Huỳnh Đ và K về nhà của Huỳnh Đ, cả 03 đi vào phòng ngủ, Đ1 lấy 01 chai nhựa màu trắng, có gắn nỏ bằng thủy tinh trong phòng của Huỳnh Đ đưa cho K đổ nước vào, rồi rút nỏ thủy tinh đang gắn trong chai nhựa ra để trên nệm và lấy cái nỏ của Đ1 mang theo, bên trong có chứa một ít ma túy gắn vào bình, cả 03 cùng sử dụng, mỗi người hút 01 hơi thì hết ma túy trong nỏ. Đ1 tiếp tục lấy bạch ma túy của Huỳnh Đ cho để trong túi quần ra đưa cho Huỳnh Đức Đ4 vào nỏ thủy tinh để cả 03 tiếp tục sử dụng.

Khi đang sử dụng ma túy Hữu Đ3 và M2 đến, Hữu Đ3 đi vào phòng thì nhìn thấy chai nhựa gắn nỏ thủy tinh có ma túy, nên tự đến lấy sử dụng, còn M2 đi ra phía trước nằm võng, xong cả nhóm ngồi nói chuyện với nhau.

Khoảng 15 phút sau, T đi đến và cùng ngồi nói chuyện khoảng 05 phút, T lấy trong túi quần ra 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa ma túy và rủ cả nhóm cùng sử dụng. T tháo nỏ thủy tinh trong bình ra đưa lại cho Đ1 và gắn nỏ thủy tinh có ma túy của T vào để sử dụng. Sau khi gắn xong T sử dụng trước, rồi lần lượt chuyển cho Huỳnh Đ, Đ1, K sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến lượt H đang chuẩn bị hút thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Lúc này, Đ1 lấy nỏ thủy tinh của Đ1 bỏ vào bồn cầu trong nhà vệ sinh và giặt nước, còn T lấy trong người ra 01 bạch ma túy ném vào bụi cây bên ngoài cửa sổ nhà của Huỳnh Đ thì bị phát hiện.

Tại Kết luận giám định số 863/KL-KTHS ngày 30/6/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh Đ, kết luận:

1. Tinh thể rắn dính trong đoạn thủy tinh được uốn cong một đầu (ký hiệu mẫu M1) gắn trên nắp màu đỏ của chai nhựa màu trắng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS1-2113083 ghi ký hiệu số 2 gửi giám định là chất ma túy, không xác định được khối lượng do mẫu ít, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

2. Tinh thể rắn dính trong 02 bạch nylon màu trắng (ký hiệu mẫu M2/1) và tinh thể rắn dính trong đoạn thủy tinh được uốn cong một đầu (ký hiệu mẫu M2/2), được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu số 1 gửi giám định là chất ma túy, không xác định được khối lượng do mẫu ít, loại Methamphetamine.

3. Tinh thể rắn chứa trong 01 bạch nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu có viền màu trắng (ký hiệu mẫu M3) được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu số 3 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng là 0,093 gam, loại Methamphetamine.

Tại các Kết luận giám định số 924/KL-KTHS, 925/KL-KTHS cùng ngày 15/7/2024; 944/KL-KTHS ngày 16/7/2024; 949/KL-KTHS, 950/KL-KTHS, 955/KL-KTHS cùng ngày 19/7/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh Đ, kết luận:

1. Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa màu trắng, ghi thu của ông Châu Ngọc M2, sinh năm 1994, được thu giữ lúc 08 giờ 30 phút ngày 27/6/2024 tại Công an thành phố S được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp.

2. Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa màu trắng, ghi thu của ông Đinh Huỳnh Đ, sinh năm 2002, được thu giữ vào lúc 10 giờ ngày 27/6/2024 tại Công an thành phố S được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

3. Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa màu trắng có nắp vặn kín, ghi thu của ông Lê Minh K, sinh năm 2006, được thu giữ lúc 09 giờ đến 09 giờ 40 phút ngày 27/6/2024 tại Công an thành phố S, được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

4. Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa màu trắng có nắp vặn kín, ghi thu của ông Phạm Văn Đ1, sinh năm 1996, được thu giữ lúc 07 giờ 00 phút đến 07 giờ 30 phút ngày 27/6/2024 tại Công an P1, thành phố S, được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

5. Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa màu trắng có nắp vặn kín, ghi thu của ông Trần Hữu Đ3, sinh năm 2001, được thu giữ lúc 08 giờ 00 phút ngày 27/6/2024 tại Công an thành phố S, được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

6. Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa màu trắng có nắp vặn kín, ghi thu của ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1999, được thu giữ lúc 08 giờ đến 08 giờ 30 phút ngày 27/6/2024 tại Công an thành phố S, tỉnh Đồng Tháp được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

* Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ gồm:

- 01 chai nhựa màu trắng, có nắp đậy màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa màu sọc trắng và đoạn thủy tinh được uốn cong một đầu, bên trong có chứa một ít chất rắn màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong theo quy định; 01 nắp nhựa màu đen, có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng; 03 quẹt gas, đã qua sử dụng; 02 bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa một ít tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy và 01 đoạn thủy tinh được uốn cong một đầu, bên trong có chứa một ít tinh thể

rắn màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong theo quy định; 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp có viền màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong theo quy định; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa, mũi bầu.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, có sim số 0769848739, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong của Phạm Văn Đ1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, có sim số 0907385733, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong của Nguyễn Tiến T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, có sim số 0338891169, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Lê Minh K.

* Vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý:

- Hoàn trả cho Lê Minh K 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen, không gắn bửng, biển số 94L1-4225 đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Lê Minh K, qua xác minh xe mô tô nói trên không liên quan đến vụ án.

- Chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử lý theo thẩm quyền 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu trắng, không gắn bửng, biển số 66P1-631.72, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong của Châu Ngọc M2. Qua xác minh xe mô tô trên được lắp ráp từ các bộ phận của 03 xe mô tô khác nhau, trong đó có bộ phận khung xe có số khung SC11000000162 là vật chứng trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại địa bàn huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Huỳnh Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Huỳnh Đ từ 08 năm đến 09 năm tù.

2. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đồng phạm T3 “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ1 từ 07 năm đến 08 năm tù.

3. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 07 năm đến 08 năm tù.

4. Căn cứ Khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu Đ3 từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì được niêm phong số 836/1, 836/2 cùng ngày 03/7/2024, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh Đ, có chữ ký xác nhận ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Huỳnh Gia B và 01 phong bì được niêm phong số 892/3 ngày 27/6/2024 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh Đ, có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N2, Phan Nguyễn Hà G, Nguyễn Duy T4 và người có liên quan Phạm Văn Đ1, Nguyễn Tiến T (là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy còn lại sau giám định); 01 nắp nhựa màu đen, có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng; 03 quẹt gas, đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa, mũi bầu là vật chứng của vụ án, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, có sim số 0907385733, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong của Nguyễn Tiến T là công cụ, phương tiện bị cáo thực hiện vào việc phạm tội.

- Hoàn trả cho Lê Minh K 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, có sim số 0338891169 đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong do không liên quan đến vụ án.

- Hoàn trả cho Phạm Văn Đ1 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, có sim số 0769848739, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Phạm Văn Đ1.

- Ý kiến của bị cáo Đinh Huỳnh Đ: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho 04 bị cáo, để sớm về gia đình, xã hội.

- Ý kiến của bị cáo Phạm Văn Đ1: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, để sớm về gia đình.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Tiến T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của bị cáo Trần Hữu Đ3: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, để sớm về gia đình bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Huỳnh Đ, Phạm Văn Đ1, Nguyễn Tiến T, Trần Hữu Đ3 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định số 863/KL-KTHS ngày 30/6/2024 và các Lết luận giám định số 924/KL-KTHS, 925/KL-KTHS cùng ngày 15/7/2024; 944/KL-KTHS ngày 16/7/2024; 949/KL-KTHS, 950/KL-KTHS, 955/KL-KTHS cùng ngày 19/7/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh Đ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 26/6/2024 tại nhà của Đinh Huỳnh Đ tại số F, Khóm C, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, Trần Hữu Đ3 rủ Đinh Huỳnh Đ cùng nhau hùn tiền mua ma túy sử dụng tại nhà của Đinh H thì Đinh Huỳnh Đ đồng ý, theo đó bị cáo Đinh Huỳnh Đức H3 50.000 đồng, bị cáo Trần Hữu Đ3 hùn 100.000 đồng, Hữu Đ3 mua ma túy của một người thanh niên không biết họ tên, địa chỉ tại tỉnh Vĩnh Long về nhà Đinh Huỳnh Đ sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong còn dư một ít ma túy, Hữu Đ3 và Huỳnh Đ cho Phạm Văn Đ1 sử dụng, nhưng Đ1 không sử dụng mà đem cất giấu. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Đ1 lấy bịch ma túy cùng với Lê Minh K đến nhà Đinh Huỳnh Đ sử dụng. Khi đang sử dụng thì Trần Hữu Đ3 và Nguyễn Tiến T đến, T lấy ma túy của T mang theo ra cho cả nhóm tiếp tục sử dụng, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Từ những căn cứ nêu trên, đã đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Đinh Huỳnh Đ, Phạm Văn Đ1, Nguyễn Tiến T, Trần Hữu Đ3 là phạm tội, trong đó bị cáo Đinh Huỳnh Đ đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phạm Văn Đ1, Nguyễn Tiến T đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và bị cáo Trần Hữu Đ3 đã cấu thành

tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

...”.

[3]. Các bị cáo Đinh Huỳnh Đ, Phạm Văn Đ1, Nguyễn Tiến T, Trần Hữu Đ3 là người đã thành niên nên có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần,... là chất độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép ..., vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý chí phấn đấu của người sử dụng nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, gây khó khăn cho Nhân dân và chính quyền địa phương trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, trong đó:

+ Đối với bị cáo Đinh Huỳnh Đ: Bị cáo Đinh Huỳnh Đ và bị cáo Trần Hữu Đ3 hùn tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo Huỳnh Đ 02 lần cung cấp chỗ ở của mình trong đó 01 lần sử dụng ma túy cùng với bị cáo Trần Hữu Đ5, 01 lần sử dụng ma túy cùng các bị cáo Phạm Văn Đ1, Trần Hữu Đ3, Nguyễn Tiến T và đối tượng Lê Minh K nên hành vi của bị cáo Đinh Huỳnh Đ phạm tội với là tình tiết định khung tại các điểm a (Phạm tội 02 lần trở lên) và điểm b (Đối với 02 người trở lên) Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo Phạm Văn Đ1 và Nguyễn Tiến T: Đối với bị cáo Phạm Văn Đ1, khi bị cáo Đinh Huỳnh Đ và Trần Hữu Đ3 cho ma túy thì giữ lại, sau đó cùng đến nhà bị cáo Đinh Huỳnh Đ, cung cấp nỏ thủy tinh cùng với Đinh Huỳnh Đ, Trần Hữu Đ3, Nguyễn Tiến T và đối tượng Lê Minh K sử dụng ma túy. Vào năm 2022 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Nhân thân, vào năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Còn bị cáo Nguyễn Tiến T tuy không sử dụng ma túy cùng thời điểm với các bị cáo Đinh Huỳnh Đ, Trần Hữu Đ3, Phạm Văn Đ1 và đối tượng Lê Minh K nhưng khi đến nhà bị cáo Đinh Huỳnh Đ thấy các bị cáo và

đối tượng K sử dụng ma túy, bị cáo lấy nỏ thủy tinh chứa ma túy mang theo cho các bị cáo và đối tượng K cùng sử dụng, ngoài ra khi bị bắt quả tang còn giữ khối lượng ma túy là 0,093 gam, loại Methamphetamine (Không đủ định lượng xử lý tội Tàng trữ trái phép chất ma túy) bị cáo T ném ra ngoài cửa sổ nên hành vi của các bị cáo Đ1 và T phạm tội với tình tiết định khung tại điểm b (Đối với 02 người trở lên) Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo Trần Hữu Đ3 rủ bị cáo Đinh Huỳnh Đ sử dụng ma túy và hùn 100.000 đồng trên tổng số tiền mua ma túy là 150.000 đồng, bị cáo là người đi mua ma túy, sau đó cùng bị cáo Đinh Huỳnh Đ sử dụng ma túy sử dụng ma túy tại nhà Đinh Huỳnh Đ nên hành vi của bị cáo phạm tội tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò, tính chất, mức độ khác nhau nên căn cứ mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân các bị cáo để có mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo. Do đó, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để các bị cáo được cải tạo, cai nghiện ma túy, giáo dục trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đinh Huỳnh Đ, Phạm Văn Đ1, Nguyễn Tiến T, Trần Hữu Đ3 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Tiến T được Công an tỉnh Đ tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tình tiếp giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra, xác minh các bị cáo đều không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, sống phụ thuộc gia đình, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì được niêm phong số 836/1 ngày 03/7/2024, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh Đ, có chữ ký xác nhận ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Huỳnh Gia B; 01 phong bì được niêm phong số 836/2 ngày 03/7/2024, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh Đ, có chữ ký xác nhận ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Huỳnh Gia B; 01 phong bì được niêm phong số 892/3 ngày 27/6/2024 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh Đ, có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N2, Phan Nguyễn Hà G, Nguyễn Duy T4 và người có liên quan Phạm Văn Đ1, Nguyễn Tiến T; 01 nắp nhựa màu

đen, có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng; 03 quạt gas, đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa, mũi bầu. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ dùng vào việc phạm tội, xét thấy không còn có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, sim số 0907385733, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Tiến T thu giữ của bị cáo T là công cụ, phương tiện bị cáo thực hiện vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, sim số 0338891169 đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Lê Minh K thu giữ của Lê Minh K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, sim số 0769848739, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Phạm Văn Đ1 thu giữ của bị cáo Đ1, xét thấy không liên quan đến việc các việc phạm tội nên trả lại cho Lê Minh K và bị cáo Phạm Văn Đ1.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Đinh Huỳnh Đ, Nguyễn Tiến T, Trần Hữu Đ3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Riêng bị cáo Phạm Văn Đ1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc hộ cận nghèo.

[9]. Đối với 02 người thanh niên bán ma túy cho Trần Hữu Đ3, Nguyễn Tiến T và người thanh niên tên T4 cho Trần Hữu Đ3 mượn xe đi mua ma túy, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm, làm rõ xử lý sau.

Đối với Lê Minh K có tham gia sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị xử lý hành chính theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với Nguyễn Tiến T có hành vi ném 01 bịch ma túy ra ngoài cửa sổ phòng ngủ khi bị bắt quả tang nhưng qua giám định khối lượng ma túy thu giữ là 0,093 gam, loại Methamphetamine, chưa đủ định lượng để xử lý hình sự đối với Nguyễn Tiến T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Huỳnh Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Huỳnh Đ 08 năm tù (Tám năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2024.

2. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đồng phạm T3 “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ1 07 năm tù (Bảy năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2024.

3. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến T 07 năm tù (Bảy năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2024.

4. Căn cứ Khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu Đ3 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu Đ3 02 năm tù (Hai năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo chấp hành hình phạt.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong số 836/1 ngày 03/7/2024, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh Đ, có chữ ký xác nhận ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Huỳnh Gia B; 01 phong bì được niêm phong số 836/2 ngày 03/7/2024, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh Đ, có chữ ký xác nhận ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Huỳnh Gia B; 01 phong bì được niêm phong số 892/3 ngày 27/6/2024 có đóng dấu tròn đỏ của Phòng K3 - Công an tỉnh Đ, có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N2, Phan Nguyễn Hà G, Nguyễn Duy T4 và người có liên quan Phạm Văn Đ1, Nguyễn Tiến T; 01 nắp nhựa màu đen, có gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng; 03 quạt gas, đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại màu trắng, có cán bằng nhựa, mũi bầu.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, sim số 0907385733, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Tiến T thu giữ của bị cáo T.

- Hoàn trả cho Lê Minh K 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, sim số 0338891169 đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Lê Minh K.

- Hoàn trả cho bị cáo Phạm Văn Đ1 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, sim số 0769848739, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng được dán giấy niêm phong và có chữ ký xác nhận ghi họ tên Phạm Văn Đ1 thu giữ của bị cáo Đ1.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/02/2025).

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đinh Huỳnh Đ, Nguyễn Tiến T, Trần Hữu Đ3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm Văn Đ1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc hộ cận nghèo.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP Sa Đéc;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- Bị cáo, người có QL, NVLQ;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuấn Em